**QUY ĐỊNH VỀ VIỆC NỘP ĐƠN YÊU CẦU VÀ MỞ THỦ TỤC GIẢI QUYẾT PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP**

*Nguyễn Thị Thu Hồng – Khoa Luật – Trường Đại học Duy Tân*

**1. Nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.**

Người nộp đơn có thể nộp đơn trực tuyến tại website <https://nopdonkhoikien.toaan.gov.vn/> hoặc thông qua đơn bưu điện hoặc đến trực tiếp Tòa án có thẩm quyền để nộp đơn tại Bộ phận tiếp nhận đơn.

 Việc nộp đơn trực tuyến tại website nhằm tối ưu hóa cũng như hạn chế thời gian đi lại, tạo điều kiện cho người nộp đơn. Tuy nhiên, vì trang web mới hình thành và muốn thắt chặt quản lý nên việc đăng ký tài khoản khá khó khăn khi yêu cầu phải có chữ ký số thì mới được đăng ký trở thành thành viên. Khi đó, mới được đăng nhập và thực hiện theo các bước hướng dẫn tại website.

 Hiện nay, việc nộp đơn yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản tại thành phố Đà Nẵng hầu hết được nộp trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận đơn. Yêu cầu đối với từng chủ thể thì nội dung đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản cũng khác nhau, cụ thể như:

*Một là,* đối với người nộp đơn là chủ nợ:

 Tại các bộ phận tiếp nhận đơn, cán bộ tiếp nhận sẽ hướng dẫn người nộp đơn các nội dung cần phải có theo quy định của pháp luật, gồm:

1. Ngày, tháng, năm làm đơn;
2. Tên, địa chỉ của người làm đơn;
3. Tên, địa chỉ của doanh nghiệp, hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản;
4. Các khoản nợ không có bảo đảm hoặc có bảo đảm một phần đến hạn mức mà không được doanh nghiệp, hợp tác xã thanh toán;
5. Quá trình đòi nợ;
6. Căn cứ của việc yêu cầu mở thủ tục phá sản.

*Hai là,* người nộp đơn là người lao động. Người nộp đơn có thể là người đại diện của nhóm người lao động để nộp đơn sau khi thông qua việc tán thành cử đi hoặc trong đơn có chữ ký của người lao động.

Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản phải có các nội dung chính sau đây:

1. Ngày, tháng, năm làm đơn;
2. Tên, địa chỉ của người làm đơn;
3. Tên, địa chỉ của doanh nghiệp, hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản;
4. Số tháng nợ tiền lương, tổng số tiền lương và các khoản nợ khác mà DN, HTX không trả được cho người lao động;
5. Căn cứ của việc yêu cầu mở thủ tục phá sản.

*Ba là,* DN,HTX lâm vào tình trạng phá sản. Đối với chủ thể này, người đại diện theo pháp luật của DN sẽ thực hiện nộp đơn hoặc ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp đơn. Các nộp dung mà DN, HTX lâm vào tình trạng phá sản phải trình bày trong đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, có:

1. Ngày, tháng, năm làm đơn;
2. Tên, địa chỉ của DN, HTX;
3. Căn cứ của việc yêu cầu mở thủ tục phá sản.
4. Kèm các giấy tờ, tài liệu báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh, …và những tài liệu báo cáo tài chính phải được tổ chức kiểm toán độc lập xác nhận.

 Đối với từng chủ thể mà nội dung của đơn yêu cầu được trình bày khác nhau. Khi hoàn thiện đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, các chủ thể nộp đơn gửi đơn cùng với các tài liệu kèm theo qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận. Sau khi nhận đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung tài liệu thì tòa án yêu cầu người nộp đơn thực hiện việc sửa đổi bổ sung trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của tòa án.

 Chủ thể nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản được thống kê tại các tòa án thuộc thành phố Đà Nẵng hầu hết là các DN, HTX lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán. Các chủ thể này thực hiện nộp đơn trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận của Tòa án nơi quản lý doanh nghiệp.

 Tòa án nơi nhận đơn sẽ ra Quyết định về việc phân công Thẩm phán xem xét đơn. Tòa án nhân dân dự tính số tiền tạm ứng chi phí phá sản và thông báo cho người yêu cầu mở thủ tục phá sản để nộp phí phá sản, tạm ứng chi phí phá sản.

 Hầu hết các DN, HTX sau khi yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản đều rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán, nên việc tạm ứng chi phí phá sản là khá khó khăn theo thời gian quy định của pháp luật. Nếu theo quy định trong vòng 03 ngày từ khi có thông báo thì DN, HTX sẽ tiến hành nộp tạm ứng chi phí phá sản, nhưng trên thực tiễn, thời gian được nới lỏng hơn, từ 7 đến 10 ngày kể từ ngày thông báo tạm ứng chi phí phá sản, nhằm tạo điều kiện cho các DN được thực hiện thủ tục này.

 Sau khi nhận được biên lai nộp phí phá sản và biên lai nộp tạm ứng chi phí phá sản, Tòa án sẽ ra thông báo thụ lý về việc thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.

**2. Mở thủ tục phá sản**

Việc thực hiện giai đoạn này, được các Thẩm phán thực hiện theo quy định của pháp luật. Căn cứ theo quy định của pháp luật, trên thực tiễn, trong vòng 30 ngày, các Thẩm phán sẽ xem xét tình hình của các DN để có thể ra quyết định mở hoặc không mở thủ tục phá sản.

Trong thời gian xem xét tình hình của DN, nếu không có căn cứ để chứng minh việc DN mất khả năng thanh toán thì Thẩm phán sẽ ra quyết định không mở thủ tục phá sản, và gửi cho người nộp đơn, DN bị yêu cầu mở thủ tục phá sản và VKS cùng cấp. Nếu không có đơn khiếu nại trong vòng 07 ngày từ ngày ra quyết định đó thì quyết định đó có hiệu lực. Ngược lại, nếu nhận được đơn khiếu nại, Chánh án sẽ xem xét và đưa ra một quyết định khác.

Nếu thấy căn cứ chứng minh được việc DN mất khả năng thanh toán thì tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản. Khi chứng minh được doanh nghiệp mất khả năng thanh toán, Tòa án ra Quyết định mở thủ tục phá sản. Căn cứ khoản 4 Điều 42 LPS năm 2014, có thể thấy rằng, hiện nay các Quyết định mở thủ tục phá sản tại thành phố Đà Nẵng có đủ các nội dung pháp luật quy định, bao gồm:

1. Biểu ngữ, ngày, tháng, năm và Tên Tòa án nhân dân;
2. Tên, địa chỉ doanh nghiệp mất khả năng thanh toán;
3. Họ và tên Thẩm phán tiến hành thủ tục phá sản;
4. Thời gian quyết định có hiệu lực;
5. Thời gian, địa điểm khai báo của chủ nợ; hướng dẫn cụ thể nội dung của Giấy đòi nợ và hậu quả pháp lý của việc không khai báo.

Quyết định mở thủ tục phá sản này sẽ được gửi đến cho các cơ quan ban hành có liên quan.

Các chủ nợ của doanh nghiệp bị mở thủ tục phá sản đều có quyền gửi giấy đòi nợ đến tòa án có thẩm quyền. Các lưu ý đối với các chủ nợ khi thực hiện đòi nợ là quyền đòi nợ của chủ nợ trong trường hợp có nghĩa vụ liên đới hoặc bảo lãnh. Trong nhiều trường hợp doanh nghiệp có nghĩa vụ liên đới về một khoản nợ mà một hoặc tất cả các doanh nghiệp đó mất khả năng thanh toán thì chủ nợ có quyền đòi bất cứ doanh nghiệp nào trong số các doanh nghiệp đó thực hiện việc trả nợ cho mình theo quy định của pháp luật. Đối với người bảo lãnh mà mất khả năng thanh toán thì người được bảo lãnh phải có trách nhiệm về các khoản nợ của người bảo lãnh, còn nếu người được bảo lãnh mất khả năng thanh toán thì người bảo lãnh phải chịu trách nhiệm các nghĩa vụ tài sản mà người được bảo lãnh đang có nghĩa vụ.

Tại các tòa án trên địa bàn, các chủ nợ sẽ gửi giấy đòi nợ trong vòng 30 ngày kể từ ngày có quyết định mở thủ tục phá sản. Nội dung giấy đòi nợ phải có nội dung: Tổng số nợ phải trả, bao gồm khoản nợ, số nợ đến hạn và khoản tiền lãi đến hạn nhưng chưa thanh toán; số nợ chưa đến hạn; số nợ có bảo đảm và phương thức bảo đảm; số nợ không có bảo đảm mà DN, HTX phải trả; khoản tiền bồi thường theo hợp đồng (nếu có). Kèm theo giấy đòi nợ là tài liệu, chứng cứ chứng minh về khoản nợ đó. Giấy đòi nợ phải do chủ nợ hoặc người đại diện hợp pháp của chủ nợ ký tên.

Khi có quyết định mở thủ tục phá sản, mọi hoạt động kinh doanh của DN vẫn được tiến hành bình thường nhưng chịu giám sát, kiểm tra của thẩm phán và quản tài viên. Tuy nhiên, trong những trường hợp cần thiết nếu xét thấy người quản lý điều hành của doanh nghiệp không có khả năng quản lý và điều hành hoặc nếu tiếp tục quản lý điều hành hoạt động kinh doanh sẽ không có lợi cho việc bảo toàn tài sản của doanh nghiệp thì theo đề nghị của hội nghị chủ nợ, thẩm quán ra quyết định cử người quản lý điều hành hoạt động của doanh nghiệp. Các hoạt động của doanh nghiệp bị cấm thực hiện, kể từ ngày nhận được quyết định mở thủ tục phá sản bao gồm: cất giấu, tẩu tán tài sản; thanh toán nợ không có bảo đảm; từ bỏ hoặc giảm bớt quyền đòi nợ; chuyển các khoản nợ không có tài sản bảo đảm thành nợ có tài sản bảo đảm.

Sau khi nhận được quyết định mở thủ tục phá sản các hoạt động sau đây của doanh nghiệp phải được sự đồng ý bằng văn bản của thẩm phán trước khi thực hiện: cầm cố, thế chấp, chuyển nhượng, mua bán, tặng cho, cho thuê tài sản; nhận tài sản từ một hợp đồng chuyển nhượng; chấm dứt thực hiện hợp đồng đã có hiệu lực; vay tiền; bán, chuyển đổi cổ phần hoặc quyền sở hữu tài sản; thanh toán các khoản nợ mới phát sinh từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và trả lương cho người lao động trong doanh nghiệp.

Ngoài việc duy trì hoạt động kinh doanh bình thường, các DN phải kiểm kê toàn bộ tài sản theo bảng kiểm kê chi tiết đã nộp cho tòa án và xác định giá các tài sản đó; nếu cần thấy có thời gian dài hơn thì phải có văn bản đề nghị thẩm phán gia hạn. Giá trị của tài sản được xác định theo giá thị trường tại thời điểm kiểm kê, quy định này giúp cho thẩm phán cũng như quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản có thể nhanh chóng nắm bắt được một cách chính xác thực trạng tài sản của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán và có những giải pháp hợp lý, cần thiết trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản.

Sau khi ra Quyết định mở thủ tục phá sản, Tòa án sẽ tiến hành niêm yết danh sách chủ nợ và người mắc nợ, thời hạn giải quyết là 60 ngày kể từ ngày tòa ra quyết định.

Trong khi thực hiện ra quyết định mở thủ tục phá sản*,* việc chỉ định cá nhân hoặc tổ chức quản lý thanh lý tài sản được thực hiện ngay sau đó. Theo yêu cầu của pháp luật, thì quy định rằng trong thời hạn 03 ngày làm việc, Thẩm phán chỉ định quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Nhưng trên thực tế, đối với quá trình này thời hạn là 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định mở thủ tục phá sản, Thẩm phán ra Quyết định chỉ định quản tài viên (doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản).

Thành phố Đà Nẵng, tại thời điểm tháng 8 năm 2018 thì chỉ có duy nhất một doanh nghiệp đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đó là Công ty hợp danh Luật Đức Trí được thành lập năm 2017 có địa chỉ tại số 02 Đoàn Nhữ Hải, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và số QTV đăng ký hoạt động chỉ có 13 người. Số lượng QTV hành nghề tại Đà Nẵng tương đối ổn định, hiệu quả và phát triển, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn hoạt động quản lý, thanh lý tài sản của các DN, HTX lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn và hạn chế, vướng mắc liên quan đến đội ngũ Quản tài viên tại thành phố trong quá trình phát triển LPS năm 2014 và Nghị định số 22/2015/NĐ-CP. Các vụ việc phá sản tại thành phố được chỉ định trực tiếp đến các QTV, chính vì vậy, Công ty hợp danh Luật Đức Trí cũng chưa tham gia vào quá trình thực hiện giải quyết một vụ việc phá sản nào trên địa bàn thành phố. Việc chưa tham gia vào quá trình này do nhiều yếu tố khách quan.

Kiểm kê tài sản của DN mất khả năng thanh toán và lập danh sách chủ nợ. DN mất khả năng thanh toán kiểm kê tài sản trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định mở thủ tục phá sản. Và trong thời hạn trên, chủ nợ sẽ gửi Giấy đòi nợ cho Quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được Thẩm quán đã ra quyết định chỉ định nêu trên. Sau khi nhận được giấy đòi nợ của các chủ nợ, quản tài viên tiến hành lập danh sách, thu nhập tài liệu và niêm yết công khai danh sách chủ nợ.